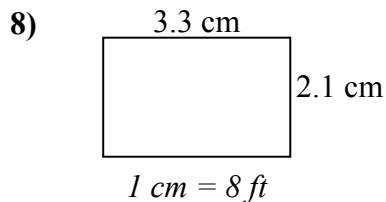
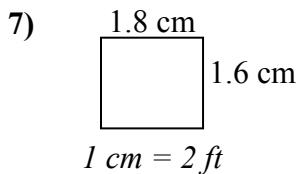
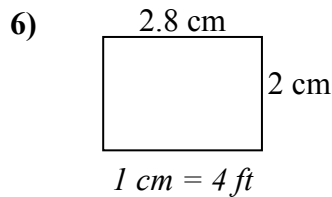
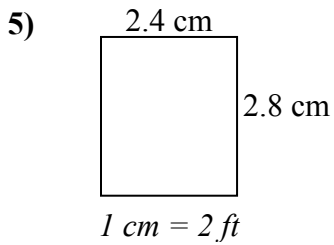
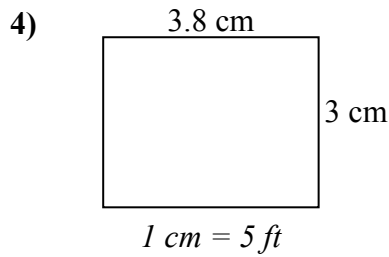
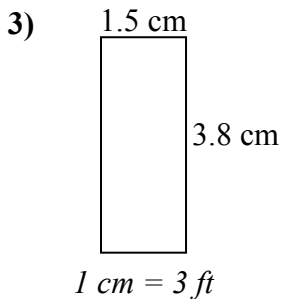
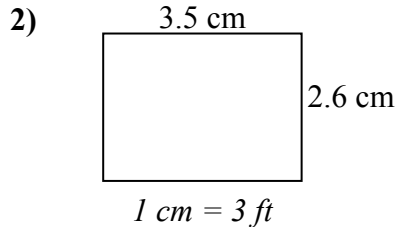
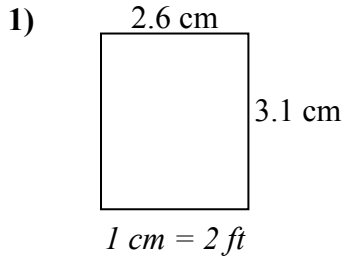




Xác định chiều rộng, chiều cao và diện tích thực của mỗi hình chữ nhật tỷ lệ. Làm tròn diện tích đến số nguyên gần nhất.

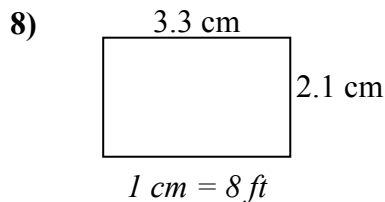
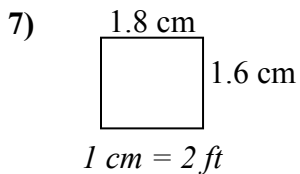
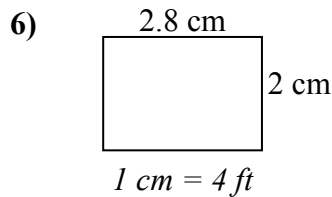
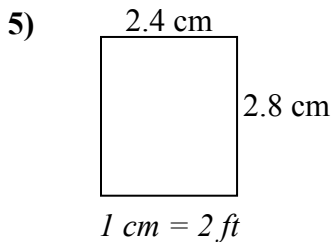
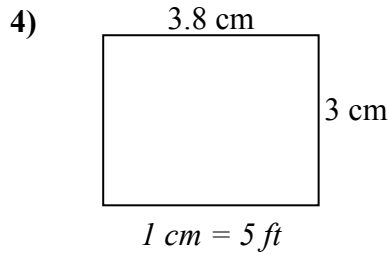
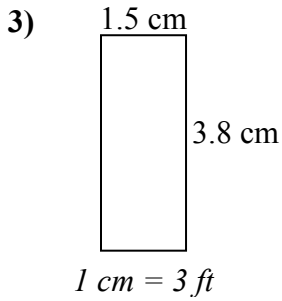
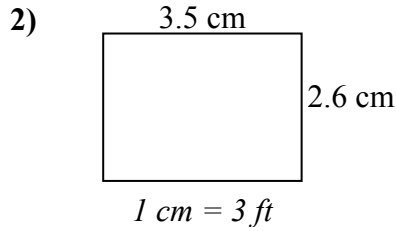
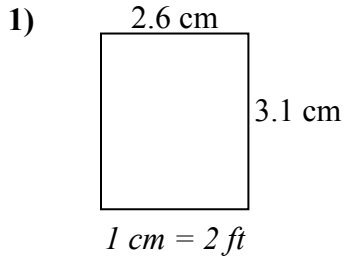


**Câu trả lời**

1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_



Xác định chiều rộng, chiều cao và diện tích thực của mỗi hình chữ nhật tỷ lệ. Làm tròn diện tích đến số nguyên gần nhất.



**Câu trả lời**

1.	<u>5.2</u>	<u>6.2</u>	<u>32</u>
2.	<u>10.5</u>	<u>7.8</u>	<u>82</u>
3.	<u>4.5</u>	<u>11.4</u>	<u>51</u>
4.	<u>19</u>	<u>15</u>	<u>285</u>
5.	<u>4.8</u>	<u>5.6</u>	<u>27</u>
6.	<u>11.2</u>	<u>8</u>	<u>90</u>
7.	<u>3.6</u>	<u>3.2</u>	<u>12</u>
8.	<u>26.4</u>	<u>16.8</u>	<u>444</u>